TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 186/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 11-5-2020
V/v: ly hôn giữa
Bà Nguyễn Thị Kim L và ông
Nguyễn V

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Mạnh Hà

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Bảo

2. Bà Vương Thị Minh Tân

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Mai Thị Thu Hiền – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

Ngày 11 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 2 năm 2020 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1960; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: D7P5 tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn V, sinh năm 1956; Địa chỉ đăng ký hộ khẩu thường trú: D7P5 tập thể V, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

(Tại phiên tòa bà L có mặt, ông V có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện ngày 04-2-2020, bản tự khai ngày 27-2-2020 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Kim L trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà và ông Nguyễn V kết hôn có tìm hiểu tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định vào năm 2002. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống bình thường đến cuối năm 2010 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do cuộc sống chung nảy sinh nhiều bất đồng, hai bên không hòa hợp và không hiểu nhau nên thường xuyên xảy ra va chạm, cãi nhau. Ông bà đã tìm biện pháp giải quyết mâu thuẫn nhưng không có kết quả. Thời

gian gần đây ông V luôn nghi ngờ, ghen tuông và có những lời lẽ, hành động xúc phạm khiến bà không chịu đựng được nên từ đầu năm 2020 đến nay bà đã trở về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay bà xác định không còn tình cảm, quan hệ vợ chồng không hàn gắn đoàn tụ được nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Nguyễn V.

- *Về con chung*: Bà xác nhận vợ chồng không có con chung.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Tại bản tự khai ngày 05-3-2020 bị đơn là ông Nguyễn V trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông xác nhận thời gian đăng ký kết hôn như bà L trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng có xảy ra những mâu thuẫn nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng không hiểu nhau và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Đầu năm 2020 vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn cãi nhau do không tin tưởng, nghi ngờ lẫn nhau về tình cảm vợ chồng nên bà L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ đó đến nay. Ông xác định vẫn còn tình cảm với bà L nên không đồng ý ly hôn.

- *Về con chung*: Ông xác nhận vợ chồng không có con chung.

- *Về tài sản chung và công nợ chung*: Ông bà không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là ông Nguyễn V có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa xét xử, căn cứ vào khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Nguyễn V.

[2] Về nội dung vụ án.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn tại UBND phường V, thành phố N nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống ông bà phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do hai bên không hòa hợp về tính cách, quan điểm sống, không tin tưởng lẫn nhau nên xảy ra va chạm cãi nhau. Từ đầu năm 2020 ông bà đã sống ly thân mỗi người một nơi. Bà L đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng ông V không đồng ý ly hôn. Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải tạo điều kiện để hai bên đoàn tụ nhưng ông V không có mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử ông V có đơn xin vắng mặt và vẫn giữ quan điểm không đồng ý ly hôn. Tại phiên tòa hôm nay bà L vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết ly hôn với ông V.

Xét thấy quan hệ hôn nhân của bà L và ông V mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều

56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn V.

[2] Về nuôi con chung: Bà L và ông V không có con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Bà L và ông V không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí ly hôn: Bà L phải nộp toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Kim L và ông Nguyễn V.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Kim L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) bà Nguyễn Thị Kim L đã nộp theo Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002775 ngày 13 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố N, tỉnh Nam Định.

4. Bà Nguyễn Thị Kim L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố N
- Chi cục THADS thành phố N;
- UBND phường V;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mạnh Hà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND thành phố N
- Chi cục THADS thành phố N;
- UBND phường Trường Thi;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mạnh Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Mạnh Hà